

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2023/HS-ST

Ngày: 12/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh
Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà Nguyễn Thị Cúc
 2. Bà Bùi Thị Hào
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Lệ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 04/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐXXST-HS ngày 18/4/2023 đối với các bị cáo:

1) Họ và tên: NGUYỄN THÀNH M, sinh năm 1985; giới tính: Nam; Địa chỉ: xóm Mít, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: lớp 9/12; nghề nghiệp: tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Th, con bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Th, có 02 con sinh năm 2010 và 2011;

Theo Danh chỉ bản số 011 của Công an quận Long Biên lập ngày 26/12/2021, Trích lục tiền án, tiền sự số 5394799/2022/PV06 lập ngày 01/6/2022 và lý lịch do địa phương cung cấp, thể hiện:

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 236/HSST ngày 16/11/2009, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thời hạn thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án (hết hạn thử thách ngày 16/7/2012). Được miễn giảm án phí và tiền phạt theo Quyết định số 16/2018/QĐ-MTHA-TA ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh – Đã xóa án.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 16/12/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội;
Có mặt tại phiên tòa.

2) Họ và tên: NGUYỄN MINH H, sinh năm 19...; giới tính: Nam; Địa chỉ: phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: lớp 7/12; nghề nghiệp: tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H, con bà Nguyễn Thị Ch; có vợ là Nguyễn Nhật L, có 01 con sinh năm 20...;

Theo Danh chỉ bản số 012 của Công an quận Long Biên lập ngày 26/12/2021, Trích lục tiền án, tiền sự số 5385991/2022/PV06 lập ngày 25/5/2022 và lý lịch do địa phương cung cấp, thể hiện: **Tiền án, tiền sự: Không**

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 16/12/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội;
Có mặt tại phiên tòa.

3) Họ và tên: NGUYỄN KIM T, sinh năm 1997; giới tính: Nam; Địa chỉ: phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Kim T, con bà Dương Thị Minh Th;

Theo Danh chỉ bản số 013 của Công an quận Long Biên lập ngày 26/12/2021, Trích lục tiền án, tiền sự số 5385874/2022/PV06 lập ngày 25/5/2022 và lý lịch do địa phương cung cấp, thể hiện: **Tiền án, tiền sự: Không**

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 16/12/2021, đến ngày 24/12/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn (cấm đi khỏi nơi cư trú); tạm giam từ ngày 02/8/2022 tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP. Hà Nội;
Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 48 phút ngày 16/12/2021, Nguyễn Thành M rủ Nguyễn Kim T sang khu vực Đèn Lừ, quận Hoàng Mai, Hà Nội để sử dụng ma túy, T không sang và rủ M đến nơi ở của Nguyễn Minh H tại số 19 ngõ 24 Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội để sử dụng ma túy. Do T nói không có tiền nên M đã chuyển vào tài khoản của T số tiền 400.000 đồng để mua ma túy “đá” và cùng sử dụng. Nhận được tiền, T và H cùng đi rút, T đưa cho H 300.000 đồng để mua ma túy, còn 100.000 đồng T sử dụng để mua thuốc lá và nước uống phục vụ cho việc sử dụng ma túy. H cầm tiền và trực tiếp liên hệ mua ma túy, trong lúc H đi mua ma túy thì T và M về nơi ở của H để chờ. Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà mình để cùng sử dụng với T và M. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi M, T và H đang sử dụng ma túy tại nơi ở của H ở

số 19 ngõ 24 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội thì Tổ công tác Công an phường Ngọc Lâm kiểm tra hành chính, phát hiện lập biên bản và đưa về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- *Thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Minh H:* 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, 01 hộp kim loại bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu, 02 túi nilon dính tinh thể màu trắng, 01 bộ tẩu hút tự tạo, 01 cóong thủy tinh;

- *Thu giữ của Nguyễn Minh H:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng – xám bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng;

- *Thu giữ của Nguyễn Thành M:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu trắng – bạc, đã qua sử dụng;

- *Thu giữ của Nguyễn Kim T:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng – vàng, đã qua sử dụng.

Tại **Kết luận giám định** số 8918 ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (để trong 01 hộp bằng kim loại) không tìm thấy* chất ma túy, khối lượng 0,364gam;

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,221gam.*

Về nguồn gốc số ma túy: H khai mua của một người đàn ông không quen biết (do bạn nghiện cho thông tin để liên hệ), H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông bán ma túy cho mình, khi giao nhận ma túy, người đàn ông đeo khẩu trang nên H không nhận dạng được.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh số điện thoại 0374960822 tại Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel xác định thuê bao không đăng ký thông tin. Xác minh tài khoản 9969145169 mở tại Vietcombank xác định chủ tài khoản tên Phan Anh T (sinh năm 1976; HKTT: tổ 17, phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội). Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, xác minh tại gia đình và địa phương nơi Tuấn đăng ký thường trú xác định Tuấn không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương và gia đình không nắm được.

Ngày 13/5/2022, Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến Phan Anh T để tiếp tục điều tra xử lý.

Đối với tinh thể màu trắng trong túi nilon đựng trong hộp kim loại, H khai là “muối ăn”.

Đối với dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm 01 bộ tẩu hút tự tạo, 01 cóong thủy tinh tạm giữ tại nơi ở của H, ban đầu H khai không biết do ai mang đến để sẵn tại nơi ở của H, sau đó thừa nhận do là người nghiện nên lúc nào cũng để sẵn công cụ, phương tiện sử dụng ma túy tại nhà.

Bản cáo trạng số 199/CT-VKSLB ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Thành M, Nguyễn Minh H và Nguyễn Kim T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự, riêng bị cáo T áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt M và H mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, xử phạt T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, đều về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có thu nhập ổn định. Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của các bị cáo; tịch thu sung quỹ nhà nước 03 điện thoại thu giữ của các bị cáo vì là phương tiện sử dụng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo cùng xác nhận đang cùng sử dụng ma túy thì bị phát hiện, số ma túy thu giữ tại nơi ở của H, nếu không bị phát hiện thì các bị cáo sẽ sử dụng hết số ma túy này. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Ngày 16/12/2021, Nguyễn Thành M, Nguyễn Minh T và Nguyễn Minh H bàn bạc, thống nhất cùng nhau thực hiện một chuỗi các hành vi *cung cấp ma túy, rủ rê, bố trí, sắp xếp con người, địa điểm, chuẩn bị công cụ, phương tiện để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của bản thân và người khác*. Số lượng ma túy các bị cáo mua về để cùng sử dụng là **0,221gam Methamphetamine** và dự kiến sẽ sử dụng hết trong 01 lần thì bị phát hiện bắt quả tang.

[2] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành M và Nguyễn Kim T đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài bản thân mình, các bị cáo còn tổ chức cho 02 người khác cùng sử dụng ma túy. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo theo Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình.

Các bị cáo thực hiện hành vi với tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Thành M là người khởi xướng và dùng tiền của mình để mua ma túy cho cả nhóm sử dụng, Nguyễn Minh H là người trực tiếp đi mua ma túy và dùng nơi ở của mình làm địa điểm sử dụng ma túy, còn Nguyễn Kim T tiếp nhận ý chí, rủ H và giúp sức cho M và H trong việc rút tiền để mua ma túy. Do vậy, trong vụ án này vai trò của Nguyễn Thành M và Nguyễn Minh H là ngang nhau và cao hơn Nguyễn Kim T.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thành M có 01 lần bị kết án vào năm 2009 về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tính đến nay đã được xóa án tích đã lâu nhưng không thể coi là người có nhân thân tốt. Các bị cáo Nguyễn Minh H và Nguyễn Kim T đều phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều “*thành khẩn khai báo*”, thể hiện thái độ “*ăn năn hối cải*”. Do vậy, cả 03 bị cáo trong vụ án đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Riêng bị cáo Nguyễn Kim T có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương Vì An ninh Tổ quốc, nên bị cáo được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét các bị cáo đều là người nghiện, lao động phổ thông, nhận thức hạn chế cho rằng chỉ rủ nhau cùng sử dụng ma túy. Sau khi được giải thích pháp luật đã nhận thức được tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình và hứa sẽ tu dưỡng bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, số lượng ma túy mà các bị cáo mua về để sử dụng, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ (cả 3 bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51, riêng T thêm tình tiết ở Khoản 2 Điều 51 của BLHS) như đã viện dẫn thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian: đối với M và H bằng mức khởi điểm của khung hình phạt; đối với T áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ giáo dục bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung:

[6.1] Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “phạt tiền” đối với bị cáo.

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng – xám thu giữ của H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu trắng – bạc thu giữ của M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng – vàng thu giữ của T không phải là vật chứng của vụ án, nên áp dụng hình phạt bổ sung là “tịch thu một phần tài sản” theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của các bị cáo theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng đựng trong hộp kim loại không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1) Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thành M** và **Nguyễn Minh H** phạm tội **“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”**;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành M **07 năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2021;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H **07 năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2021.

2) Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 54 và 58 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Kim T** phạm tội **“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”**;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T **06 năm 06 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2022, được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 24/12/2021.

3) Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một phần tài sản của các bị cáo Nguyễn Thành M, Nguyễn Minh H và Nguyễn Kim T gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng – xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone 7Plus màu trắng – bạc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng – vàng, đều đã qua sử dụng. Số tài sản này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/8/2022.

4) Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a và c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy:

✓ 01 phong bì niêm phong ngoài có ghi: 0,364 gam tinh thể màu trắng để trong hộp kim loại bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Minh H, Đào Hải Đ (cán bộ công an phường), Trương Trọng V (GDV) và dấu niêm phong;

✓ 01 phong bì niêm phong ngoài ghi: 0,221 gam ma túy Methamphetamine bên ngoài có các chữ ký của: Nguyễn Minh H, Đào Hải Đ (cán bộ công an phường), Trương Trọng V (GDV) và dấu niêm phong;

✓ 01 phong bì niêm phong ngoài có ghi: 01 bộ tẩu hút tự tạo bằng chai nhựa, 01 công thủy tinh và 02 túi nilon đều dính ma túy loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của: Nguyễn Minh H, Đào Hải Đ (cán bộ công an phường), Trương Trọng V (GDV) và dấu niêm phong.

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên theo các Lệnh nhập kho vật chứng số 04 ngày 24/12/2021 và Phiếu nhập kho vật chứng ngày số 114 ngày 29/8/2022.

5) Căn cứ vào các Điều 136, 290, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Bộ phận THA HS Tòa án ND quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh